TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH BẮC N**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17 /2019/HS-ST
Ngày 05 - 4 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Linh.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Hữu Thái;
2. Ông Nguyễn Tiến Chỉnh.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lự - Thư ký Toà án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thành, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ L số: 12/2019/HSST ngày 21/02/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2019/QĐXXST - HS ngày 22/3/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Đình L (tên gọi khác: Vũ Đình N), sinh năm 1971 tại phường L, thị xã L, tỉnh L. Nơi ĐKHK: Khu Thái Học I, phường L, thị xã L, tỉnh L; chỗ ở: Khu L, phường L, thị xã L, tỉnh L; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 6/12; đảng, đoàn thể: Không; con ông Vũ Đình L (đã chết); con bà Nguyễn Thị L (đã chết); vợ: Vũ Thị L, sinh năm 1985 hiện đang lao động tại Đài Loan; bị cáo có 02 con: Con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: không;

- Nhân thân:

+ Ngày 09/01/1988, bị Ủy ban nhân dân tỉnh L ra quyết định đưa Vũ Đình N vào trường phổ thông nông nghiệp để giáo dục thiếu niên hư;

+ Bản án số: 172/HSPT ngày 01/3/1991, Tòa án nhân dân tối cao xử phạt Vũ Đình N 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa", 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản công dân". Tổng hợp hình phạt chung cho hai tội là 03 năm 06 tháng tù;

+ Bản án số: 1678/HSPT/1992 ngày 17/12/1992, Tòa án nhân dân tối cao xử phạt Vũ Đình N 04 năm tù về tội "Cướp tài sản công dân", 05 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa" và 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản công dân". Tổng hợp hình phạt cho cả ba tội là 11 năm tù. Tổng hợp hình phạt 33 tháng tù của bản án số: 172/HSPT ngày 01/3/1991 của Tòa án nhân dân tối cao,

buộc Vũ Đình N phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 13 năm 09 tháng. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/02/2004.

+ Bản án số: 57/2018/HS-ST ngày 14/12/2018, Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Vũ Đình L 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

+ Bản án số: 05/2019/HS-ST ngày 18/01/2019, Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh L xử phạt Vũ Đình L 48 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 30 tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2018/HS-ST ngày 14/12/2018, của Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 78 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

+ Bản án số: 10/2019/HS-ST ngày 11/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh L xử phạt Vũ Đình L 06 năm tù. Tổng hợp với hình phạt 30 tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2018/HS-ST ngày 14/12/2018, của Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh và hình phạt 48 tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2019/HS-ST ngày 18/01/2019, Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh L buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả ba bản án là 12 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

+ Bản án số 12/2019/HS-ST ngày 28/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Yên L, tỉnh Bắc N xử phạt Vũ Đình L 18 (mười tám) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 30 tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2018/HS-ST ngày 14/12/2018 của Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh và hình phạt 48 tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2019/HS-ST ngày 18/01/2019 của Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh L, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 03 bản án là 08 (tám) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản".

+ Bản án số 18/2019/HS-ST ngày 18/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Vũ Đình L 16 (mười sáu) tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản".

Bị cáo Vũ Đình L đang chấp hành án phạt tù theo Quyết định thi hành án phạt tù số: 02/2019/QĐ-CA ngày 16/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh và theo Quyết định thi hành án phạt tù số: 13/2019/QĐ-CA ngày 22/02/2019 của Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh L, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

1. Chính quyền khu phố N, thị trấn Đồi Ngô, huyện L, tỉnh Bắc N.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Trí N - Trưởng khu phố "vắng mặt".

2. UBND xã Cẩm L, huyện L, tỉnh Bắc N:

Đại diện theo ủy quyền:

Ông Đào Đăng N - Cán bộ văn phòng "có mặt".

3. UBND xã N, huyện L, tỉnh Bắc N:

Đại diện theo ủy quyền:

Ông Nguyễn Duy N - Cán bộ văn hóa " có mặt".

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Vũ Đình N, sinh năm 1958.

Địa chỉ: Khu dân cư N 1, phường L, thị xã L, tỉnh L " vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do làm nghề lái taxi tự do nên trong những lần chở khách đến địa bàn huyện L, tỉnh Bắc N, Vũ Đình L đã để ý thấy các Nhà văn hóa, Hội trường UBND xã thuộc huyện L có trang bị ti vi, loa đài, thiết bị điện nên L nảy ý định trộm cắp để mang về sử dụng. Từ ngày 03/8/2018 đến ngày 29/8/2018, Vũ Đình L đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện L, tỉnh Bắc N, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất:

Vào khoảng 00 giờ 15 phút, ngày 03/8/2018, Vũ Đình L điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Toyota, loại xe: Vios màu sơn ghi- bạc biển kiểm soát 29U – 0096, L phát hiện Nhà văn hóa phố N không có người trông coi, nên L nảy ý định vào đây để trộm cắp tài sản. L xuống xe lấy chiếc kìm thủy lực bằng kim loại dài khoảng 40 cm, màu vàng, cán bọc cao su màu đen để ở trong cốp xe phía sau đã chuẩn bị sẵn từ trước cầm trên tay và đi bộ về phía nhà văn hóa. L quan sát xung quanh thấy cửa phụ bên trái cạnh sân khấu theo hướng từ hội trường nhìn lên có then chốt bằng kim loại dài khoảng 20 cm được khóa bằng khóa nhãn hiệu Việt Tiệp, loại khóa hình chữ U, thấy vậy L cầm kìm thủy lực đi đến cắt khóa rồi kéo chốt mở cửa ra. L trộm cắp 01 chiếc ti vi nhãn hiệu Arirang, loại 49 ich; 01 âm ly nhãn hiệu PEENNER, 02 bộ mic không dây gồm 06 mic và 02 bộ thu tín hiệu, 01 loa phóng bluetooth. Tất cả L mang ra để vào cốp phía sau xe ô tô rồi chở số tài sản vừa trộm cắp được về nhà ở khu dân cư Thái Học, phường L, thị xã L, tỉnh L cất giấu.

Vụ thứ hai:

Khoảng 23 giờ ngày 20/8/2018, L điều khiển xe ô tô Toyota Vios màu ghi - bạc, biển kiểm soát 29U - 0096 chở khách lên huyện L rồi, khi đi đến khu vực xã Cẩm L, huyện L, L đã nảy ý định vào trụ sở UBND xã Cẩm L trộm cắp tài sản. L để trong cốp xe ô tô chiếc kìm thủy lực bằng kim loại dài khoảng 40 cm, màu vàng, cán bọc cao su màu đen; 02 chiếc tô vít dài khoảng 25 cm có chuôi màu vàng (01 chiếc tô vít 04 cạnh và 01 chiếc tô vít 02 cạnh) và 01 chiếc đèn pin bằng kim loại màu vàng dài khoảng 10 cm để làm công cụ đi trộm cắp tài sản. L thò tay vào bên trong cửa sổ bị vỡ kính để mở chốt trong ra, sau đó L dùng kìm thủy lực cắt 02 thanh kim loại chấn song nằm ngang ở phía dưới bên phải cửa sổ tạo thành khoảng trống L chui vừa được từ ngoài vào trong. Do nhiều tài sản nên L nhờ Nguyễn Tiến Ninh sinh năm 1984 trú tại Khu dân cư L, phường L, thị xã L, tỉnh L (là cháu gọi L bằng cậu ruột) hỗ trợ mang tài sản ra ngoài xe. L đã trộm cắp được 2 chiếc loa nhãn hiệu SRX 725 (JBL 725), 01 cục đẩy âm thanh loại công suất 3400W, 01 đầu hát karaoke nhãn hiệu Viettex, 01 màn hình cảm ứng nhãn hiệu Viettex, 01 đầu đĩa CD nhãn hiệu Calipholia, 01 bộ lọc âm thanh nhãn hiệu WHANSLL (k5), 01 bộ mic không dây gồm 1 củ và 02 míc không dây nhãn hiệu Shure, 02 bộ míc dây, 01 củ phát mạng wifi loại 02 dâu, 01 tivi nhãn hiệu LG 65 ich, sau đó L điều khiển xe ô tô chở Ninh cùng số tài sản vừa trộm cắp được của Nhà văn hóa xã Cẩm L về nhà L ở Khu dân cư L,

phường L, thị xã L để cất giấu. L vứt chiếc khóa cửa của nhà văn hóa xuống ao trước cửa nhà văn hóa xã Cẩm L.

Vụ thứ ba:

Khoảng 00 giờ ngày 29/8/2018, Vũ Đình L điều khiển xe ô tô Toyota Vios màu ghi - bạc, biển kiểm soát 29U - 0096 đi đến đỗ ở cổng trường Trung học cơ sở N, huyện L, mục đích để vào UBND xã N trộm cắp tài sản. Sau đó L xuống xe mở cốp sau xe lấy kìm thủy lực, tô vít, đèn pin rồi đi bộ về phía cổng trụ sở UBND xã N, huyện L. L dùng kìm cắt 02 thanh kim loại chấn song dọc phía bên trái cửa sổ nhìn từ ngoài vào tạo thành khoảng trống L chui vừa. Cắt xong L ném 02 thanh kim loại vừa cắt ra bãi đất trống gần khu vực nhà dân đang xây dựng rồi chui vào bên trong Hội trường trung tâm văn hóa. L bê 01 chiếc cục đẩy âm thanh nhãn hiệu P3, 01 chiếc âm ly nhãn hiệu Nanoma để vào trong cốp phía sau xe ô tô; L tiếp tục quay lại bê chuyến thứ hai gồm 01 bộ thu míc không dây, 01 chiếc míc có dây màu trắng, 02 chiếc míc có dây để bàn, 01 cục vang cơ nhãn hiệu K6pro để vào cốp phía sau xe ô tô; L quay lại chuyến cuối cùng bê 01 chiếc quạt công nghiệp nhãn hiệu hatari để vào ghế ngồi phía sau. Sau đó L điều khiển xe ô tô chở số tài sản vừa trộm cắp được về nhà ở khu dân cư Thái Học, phường L, thị xã L, tỉnh L cất giấu.

Ngày 15/10/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện L kết luận: Tổng trị giá tài sản bị cáo trộm cắp tại Nhà văn hóa phố N là: 9.340.000 đồng; tại UBND xã Cẩm L là 50.190.000 đồng: tại UBND xã N là 14.420.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị cáo trộm cắp là 73.950.000đ.

Về trách nhiệm dân sự:

Chính quyền khu phố N, thị trấn Đồi Ngô, huyện L do ông Vũ Trí N đại diện đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

UBND xã Cẩm L, huyện L yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tài sản bị mất chưa thu hồi được gồm: 02 chiếc loa hội trường loại JBL – 725; 02 chiếc míc có dây (loại míc để bàn); 01 chiếc Ti vi nhãn hiệu LG, loại 65 ich; 01 củ phát Wifi. Quá trình điều tra Vũ Đình L khai nhận đã bán cho người không quen biết, Cơ quan điều tra không thu hồi được, tổng số bằng tiền là 34.510.000đ.

UBND xã N, huyện L yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tài sản bị mất chưa thu hồi được gồm: 01 âm ly nhãn hiệu NANOMA; 02 chiếc míc có dây (loại míc để bàn); 01 cục đẩy âm thanh nhãn hiệu P3; 01 cục vang số nhãn hiệu K6PRO. Quá trình điều tra Vũ Đình L khai đã bán cho người không biết và không nhớ (vì trộm nhiều vụ), Cơ quan điều tra không thu hồi được, tổng số bằng tiền là 8.960.000đ.

Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện L tiến hành khám nghiệm hiện trường thu giữ 04 thanh kim loại hình vuông, kích thước là 48x1,2cm; 47,5x1,2cm; 39x1,2cm và 42x1,2cm.

Bị cáo Vũ Đình L trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Bản cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 18/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Bắc N đã truy tố bị cáo Vũ Đình L về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L thực hành quyền công tố tại phiên tòa xét xử sơ thẩm, giữ n quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Đình L phạm tội " Trộm cắp tài sản". Áp dụng điểm c, khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Đình L từ 36 đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/9/2018.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 584,585,586,589, Điều 357 của Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho UBND xã Cẩm L, huyện L, tỉnh Bắc N số tiền là 34.510.000đ; Bồi thường cho UBND xã N, huyện L, tỉnh Bắc N số tiền là 8.960.000đ

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sư: Tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị và không sử dụng được gồm 04 thanh kim loại hình vuông, kích thước là 48x1,2cm; 47,5x1,2cm; 39x1,2cm và 42x1,2cm

Ngoài ra còn đề xuất về án phí, quyền kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoạc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội của bị cáo:

Trong quá trình điều tra cũng như tại Phiên tòa, bị cáo L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các đương sự khác, cùng toàn bộ các tài liệu có trong hồ sơ. Như vậy có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 03/8/2018 đến ngày 28/8/2018, Vũ Đình L đã lợi dụng sơ hở của người quản L tài sản, lén lút thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện L, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng hơn 00 giờ ngày 03/8/2018, Vũ Đình L lợi dụng sơ loại đột nhập vào Nhà văn hóa phố N thuộc thị trấn Đồi Ngô, huyện L trộm cắp 01 chiếc ti vi nhãn hiệu Arirang, loại 49 ich, 01 chiếc âm ly nhãn hiệu Peenner PS- 6800, 02 bộ thu míc không dây nhãn hiệu DaviDson, 06 chiếc míc không dây và 01 chiếc loa bluetooth màu trắng. Tổng trị tài sản mà L đã trộm cắp ở Nhà văn hóa phố N là: 9.340.000 đồng.

Vụ thứ hai: Vào đêm ngày 20 rạng sáng ngày 21/8/2018, Vũ Đình L lợi dụng sơ hở đã dùng kìm thủy lực cắt chấn song cửa sổ bằng kim loại của Nhà

văn hóa xã Cẩm L rồi vào trong trộm cắp 2 chiếc loa nhãn hiệu SRX 725 (JBL 725), 01 cục đẩy âm thanh loại công suất 3400W, 01 đầu hát karaoke nhãn hiệu Viettex, 01 màn hình cảm ứng nhãn hiệu Viettex, 01 đầu đĩa CD nhãn hiệu Calipholia, 01 bộ lọc âm thanh nhãn hiệu WHANSLL (k5), 01 bộ mic không dây gồm 1 củ và 02 míc không dây nhãn hiệu Shure, 02 bộ míc dây, 01 củ phát mạng wifi loại 02 dâu, 01 tivi nhãn hiệu LG 65 ich. Tổng trị giá tài sản mà L trộm cắp ở Nhà văn hóa xã Cẩm L là: 50.190.000 đồng

Vụ thứ ba: Vào hồi 00 giờ ngày 29/8/2018, Vũ Đình L lợi dụng sơ hở đã dùng kìm thủy lực cắt chấn song của sổ bằng kim loại của Hội trường trung tâm văn hóa xã N rồi đột nhập vào trong trộm cắp được 01 âm ly nhãn hiệu Nanoma, 01 cục đẩy âm thanh nhãn hiệu P3, 01 cục vang cơ nhãn hiệu K6 pro, 01 bộ mic không dây, 01 mic bàn màu trắng, 02 mic có dây (dạng míc để bàn), 01 chiếc quạt công nghiệp có bốn chân bằng kim loại hình hộp nhãn hiệu Hatari. Tổng trị tài sản mà L đã trộm cắp ở Hội trường trung tâm văn hóa thuộc UBND xã N là: 14.420.000 đồng..

Tổng giá trị tài sản L đã trộm cắp của ba vụ án nói trên là: 73.950.000 đồng. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ. Vì vậy đã đủ yếu tố cấu thành tội " Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện L đã truy tố và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử xem xét và chấp nhận.

[3] Đánh giá tính chất mức độ nghiêm n của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện 03 hành vi trộm cắp tài sản mà mỗi hành vi đều đủ yếu tố cầu thành một tội phạm độc lập nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng " phạm tội hai lần trở lên" theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có anh trai là liệt sỹ nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị kết án và xử L hành chính.

Căn cứ vào tính chất nguy hiểm hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm bất hợp pháp đến tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên bị cáo có tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử xét thấy cần giảm phần nào hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước ta.

Về hình phạt bổ sung bằng hình phạt tiền, do bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

Đối với Nguyễn Tiến Ninh, do chỉ có duy nhất lời khai của Vũ Đình L cùng tham gia vụ trộm cắp tài sản tại Nhà văn hóa xã Cẩm L, huyện L vào đêm ngày 20 rạng ngày 21/8/2018, đến nay Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L chưa làm việc được với Ninh vì Ninh đang bỏ trốn khỏi địa phương. Do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L tách hành vi của Ninh để tiếp tục làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xem xét xử L sau. Đối với xe ô tô nhãn hiệu Toyota, loại xe: Vios màu sơn ghi- bạc biển kiểm soát 29U – 0096 do L mượn của anh Vũ Đình N, anh N không biết việc L sử dụng xe vào mục đích trộm cắp tài sản nên không đặt ra xem xét xử L.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Cần buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho các bị hại, cụ thể: UBND xã Cẩm L, huyện L số tiền là 34.510.000đ; UBND xã N, huyện L số tiền là 8.960.000đ theo quy định tại khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 584,585,586,589, Điều 357 của Bộ luật dân sự.

[5] Về xử L vật chứng: Đối với 04 thanh kim loại hình vuông, kích thước là 48x1,2cm; 47,5x1,2cm; 39x1,2cm và 42x1,2cm, bị hại không yêu cầu lấy lại, xét thấy vật chứng không có giá trị và không sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sư.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo, đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Đều 38 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Vũ Đình L (tên gọi khác Vũ Đình N) phạm tội " Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Vũ Đình L (tên gọi khác Vũ Đình N) 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 584,585,586,589, Điều 357 của Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho UBND xã Cẩm L, huyện L, tỉnh Bắc N số tiền là 34.510.000đ; Bồi thường cho UBND xã N, huyện L, tỉnh Bắc N số tiền là 8.960.000đ

3.Về xử L vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sư: Tịch thu tiêu hủy 04 thanh kim loại hình vuông, kích thước là 48x1,2cm; 47,5x1,2cm; 39x1,2cm và 42x1,2cm.

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Vũ Đình L phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 2.173.500đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có thể thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc N;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện LN;
- UBND phường L, thị xã L, tỉnh L;
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Linh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tiến Chỉnh Nguyễn Hữu Thái **Nguyễn Thị Linh**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc N;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện LN;
- UBND phường L, thị xã L, tỉnh L;
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Linh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tiến Chỉnh Nguyễn Thị Hoan **Nguyễn Thị Linh**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Từ Minh Hải – Nguyễn Thị Hoan

Nguyễn Thị Linh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tiến Chỉnh – Nguyễn Thị Hoan

Nguyễn Thị Linh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tiến Chỉnh – Nguyễn Thị Hoan

Nguyễn Thị Linh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc N;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện LN;
- UBND xã Tam Dị;
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Linh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Từ Minh Hải – Nguyễn Thị Hoan	**Nguyễn Thị Linh**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc N;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện LN;
- UBND xã Tam Dị, Cương Sơn;
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Linh

Nơi nhận:
THẨM
- TAND tỉnh Bắc N;

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện LN;
- UBND xã Tam Dị, Kiến Xương;
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

Nguyễn Thị Linh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đỗ Thị Hoài Mơ – Nguyễn Thị Hoan	**Nguyễn Thị Linh**

Nơi nhận:
THẨM
- TAND tỉnh Bắc N;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện LN;
- UBND xã Tam Dị, Kiến Xương;
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Linh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
	Nguyễn Thị Linh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc N;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện LN;
- UBND xã Bảo Sơn;
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Linh